

PHÁT TRIỂN VÀ NHÂN RỘNG CÁC MÔ HÌNH MỚI TRONG BẢO ĐẢM AN NINH TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ Ở TRUNG DU MIỀN NÚI PHÍA BẮC HIỆN NAY

★ TS PHẠM THANH HÀ

★ ThS LÊ THẾ LÂM

Học viện Chính trị khu vực I

● **Tóm tắt:** Trung du miền núi phía Bắc là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh, đồng thời tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp tác động đến an ninh tư tưởng chính trị. Trên cơ sở làm rõ nội hàm của an ninh tư tưởng chính trị, bài viết tập trung phân tích thực trạng triển khai một số mô hình bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị tiêu biểu tại khu vực này. Từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm tiếp tục phát triển, hoàn thiện và nhân rộng các mô hình mới theo hướng phù hợp với đặc thù vùng miền, góp phần củng cố “thế trận lòng dân”, giữ vững ổn định chính trị - xã hội và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

● **Từ khóa:** An ninh tư tưởng chính trị; Mô hình mới; trung du miền núi phía Bắc.

DEVELOPING AND SCALING UP NEW MODELS FOR ENSURING POLITICAL-IDEOLOGICAL SECURITY IN VIETNAM’S NORTHERN MIDLAND AND MOUNTAINOUS REGION

● **Abstract:** The Northern midlands and mountainous region is a strategically important area in terms of national defense and security, while also facing various complex factors affecting political-ideological security. Based on clarifying the concept of political-ideological security, this article analyzes the current implementation of several exemplary models for ensuring political- ideological security in the region. It then proposes solutions to further develop, refine, and expand these models in line with regional characteristics, thereby strengthening public support, maintaining socio-political stability, and safeguarding the Party’s ideological foundation in the new context.

● **Keywords:** Political-ideological security; new models; Northern midlands and Mountainous region.

● **Ngày nhận bài:** 18/4/2026 **Ngày phản biện:** 29/4/2026 **Ngày duyệt đăng:** 15/6/2026.

1. Mở đầu

Ngày 20/4/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 495/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch vùng Trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, vùng hiện gồm 9 tỉnh, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời là khu vực biên giới, địa bàn trọng yếu về bảo vệ chủ quyền quốc gia và giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Tuy nhiên, đây cũng là khu vực tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp liên quan đến an ninh tư tưởng chính trị do đặc điểm địa hình rộng, dân cư phân tán, trình độ dân trí không đồng đều, nhiều dân tộc, tôn giáo cùng sinh sống và sự tác động ngày càng mạnh mẽ của không gian mạng, thông tin xấu độc, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Trong bối cảnh đó, đặt ra yêu cầu phải chủ động xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc từ cơ sở. Thực tiễn thời gian qua cho thấy, nhiều mô hình như “Dân vận khéo”, “Cụm an ninh tự quản”, “Tổ an ninh nhân dân”, “Già làng, trưởng bản, người có uy tín”, hay “Báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở”... đã phát huy hiệu quả tích cực trong tuyên truyền, vận động quần chúng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm và tầm quan trọng của đảm bảo an ninh tư tưởng chính trị ở Trung du và miền núi phía Bắc hiện nay

2.1.1. Khái niệm bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị

Theo Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam “An ninh là trạng thái ổn định, an toàn, không có dấu hiệu nguy hiểm, đe dọa sự tồn tại và phát

triển bình thường của cá nhân, của tổ chức, của từng lĩnh vực hoạt động xã hội hoặc của toàn xã hội” (Bộ Quốc phòng, Trung tâm Từ điển bách khoa Quân sự, 2004, tr.25); còn “An ninh chính trị, nội dung chủ yếu của *an ninh quốc gia*, chỉ trạng thái ổn định, vững chắc của *chế độ chính trị - xã hội*. An ninh chính trị biểu hiện ở sự thống nhất về chính trị - tinh thần trong nhân dân, sự tin tưởng của nhân dân đối với Đảng cầm quyền, nhà nước, chế độ, tạo thành sức mạnh xây dựng và bảo vệ đất nước, đập tan mọi hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch (Bộ Quốc phòng, Trung tâm Từ điển bách khoa Quân sự, 2004, tr.25); và “An ninh văn hóa - tư tưởng, nội dung của *an ninh quốc gia*, chỉ sự ổn định của *hệ tư tưởng* và sự phát triển lành mạnh của nền văn hóa dân tộc” (Bộ Quốc phòng, Trung tâm Từ điển bách khoa Quân sự, 2004, tr.26).

An ninh chính trị là “sự ổn định và phát triển bền vững của chế độ chính trị. An ninh chính trị là nội dung cơ bản của an ninh quốc gia. An ninh chính trị bao gồm: sự ổn định chính trị, nền tảng tư tưởng, thể chế chính trị, quyền lãnh đạo của Đảng, sự an toàn nội bộ, việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước được bảo đảm. Bảo vệ an ninh chính trị là các hoạt động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động của các thế lực thù địch, phá hoại sự ổn định và phát triển bền vững của chế độ chính trị” (Bộ Công an, Viện Chiến lược và Khoa học Công an, 2005, tr.20).

Theo đó, *an ninh tư tưởng chính trị* bao gồm sự ổn định của hệ thống chính trị, sự vững mạnh của nền tảng tư tưởng, vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và sự đồng thuận trong xã hội. *Bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị* là tổng thể các hoạt động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh và ngăn chặn những

âm mưu, hành vi chống phá của các thế lực thù địch nhằm giữ vững sự ổn định của chế độ chính trị và bảo vệ vững chắc lợi ích quốc gia - dân tộc.

Trong cấu trúc của an ninh chính trị, an ninh tư tưởng chính trị giữ vị trí đặc biệt quan trọng, gắn trực tiếp với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố niềm tin chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị không chỉ là đấu tranh phân bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, thù địch, mà còn bao gồm các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, định hướng dư luận xã hội, xây dựng sự thống nhất về nhận thức và củng cố đồng thuận xã hội. Đây là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng công an nhân dân giữ vai trò nòng cốt, các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ cán bộ cơ sở và nhân dân là lực lượng tham gia trực tiếp, rộng rãi.

2.1.2. Tầm quan trọng của bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị ở Trung du và miền núi phía Bắc hiện nay

Trung du và miền núi phía Bắc là khu vực có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đây là địa bàn biên giới rộng lớn, giữ vai trò là “phên giậu” phía Bắc của Tổ quốc, có quan hệ trực tiếp với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, bảo đảm an ninh quốc gia và giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Đồng thời, khu vực này cũng là nơi sinh sống của nhiều dân tộc thiểu số, nhiều tôn giáo với điều kiện kinh tế - xã hội, trình độ dân trí và khả năng tiếp cận thông tin còn chênh lệch giữa các địa bàn. Những đặc điểm đó vừa tạo nên tính đa dạng văn hóa, vừa đặt ra nhiều vấn đề phức tạp trong công tác bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị. Thực tiễn cho thấy, các thế lực thù địch

thường xuyên lợi dụng những khó khăn về kinh tế, sự chênh lệch phát triển, vấn đề dân tộc, tôn giáo và những hạn chế trong nhận thức của một bộ phận người dân để tuyên truyền xuyên tạc, kích động tư tưởng ly khai, tự trị, truyền đạo trái phép hoặc phát tán thông tin sai sự thật trên không gian mạng. Nếu không được nhận diện và xử lý kịp thời, những tác động này có thể làm suy giảm niềm tin chính trị, ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thậm chí gây mất ổn định tại địa phương và khu vực biên giới.

Bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị vì vậy có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc củng cố “thế trận lòng dân”, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong nhân dân, tăng cường niềm tin đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đây cũng là cơ sở để huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng dân cư tham gia phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh với các hoạt động chống phá từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở.

2.2. Một số mô hình bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị tiêu biểu ở Trung du miền núi phía Bắc hiện nay

2.2.1. Mô hình “Dân vận khéo”

Mô hình “Dân vận khéo” được triển khai rộng khắp tại các tỉnh Trung du và miền núi phía Bắc như một phương thức vận động quần chúng gắn với bảo đảm ổn định chính trị tư tưởng và trật tự an toàn xã hội. Nội dung của mô hình tập trung vào các phương diện chủ yếu như: (i). Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân theo hướng thiết thực, sinh động và phù hợp với từng nhóm đối tượng. Thông qua đối thoại, giải thích, hướng dẫn và cung cấp thông tin chính xác, mô hình góp phần nâng cao nhận thức, xây dựng sự đồng thuận và khơi dậy tinh thần tham gia tích cực của người dân đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và

Nhà nước; (ii). Đề cao vai trò nêu gương, trách nhiệm và phong cách dân vận của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Việc “trọng dân, gần dân, hiểu dân và dựa vào dân” trở thành nguyên tắc cốt lõi, bảo đảm mọi hoạt động dân vận được triển khai trên nền tảng tôn trọng, lắng nghe và thấu hiểu đời sống, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; (iii). Xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình tự quản, tự giám sát ở cộng đồng dân cư. Các mô hình như tổ tự quản, tổ hòa giải, tuyến đường văn minh,

camera an ninh...

không chỉ hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý tại cơ sở mà còn phát huy vai trò chủ thể của nhân dân trong việc tham gia xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn trật tự và bảo đảm an toàn xã hội; (iv). Tăng cường cơ chế tiếp nhận, xử lý kịp thời và công khai các phản ánh, kiến nghị của nhân dân. Việc thiết lập nhiều kênh tương tác - từ tiếp dân trực tiếp đến ứng dụng công nghệ thông

tin - giúp nâng cao tính minh bạch, tạo niềm tin và khẳng định tinh thần phục vụ nhân dân của chính quyền các cấp; (v). Huy động sự tham gia của nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Thông qua vận động, khuyến khích và hỗ trợ phù hợp, mô hình góp phần khai thác tốt các nguồn lực trong dân, thúc đẩy sản xuất, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân; (vi). Củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và tăng cường giữ gìn an ninh trật tự. Mô

hình phát huy vai trò của nhân dân trong phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh với tệ nạn xã hội; đồng thời đẩy mạnh hòa giải cơ sở, giải quyết mâu thuẫn từ sớm, từ cơ sở, góp phần giữ vững ổn định cộng đồng dân cư. Qua đó nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin, mở rộng không gian để người dân tham gia giám sát, phản biện và đồng hành cùng chính quyền.

Với nội dung trên, trong thực tiễn mô hình “dân vận khéo” đã được triển khai và nhân rộng

ở khắp các tỉnh miền núi phía bắc trong thời gian qua, điển hình như: Năm 2024, tỉnh Sơn La có gần 1.400 mô hình “dân vận khéo” được triển khai trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó, gần 900 lượt điển hình “dân vận khéo” đã được các cấp xác nhận, riêng cấp tỉnh, Sơn La có 40 mô hình điển hình dân vận khéo, với 31 tập thể, 9 cá nhân (Lê Hạnh, 2025); Lào Cai đã xây dựng và duy trì hoạt động hiệu quả 5.287 mô hình, điển hình

Các thế lực thù địch thường xuyên lợi dụng những khó khăn về kinh tế, sự chênh lệch phát triển, vấn đề dân tộc, tôn giáo và những hạn chế trong nhận thức của một bộ phận người dân để tuyên truyền xuyên tạc, kích động tư tưởng ly khai, tự trị, truyền đạo trái phép hoặc phát tán thông tin sai sự thật trên không gian mạng. Nếu không được nhận diện và xử lý kịp thời, những tác động này có thể làm suy giảm niềm tin chính trị, ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thậm chí gây mất ổn định tại địa phương và khu vực biên giới.

“Dân vận khéo”. Trong đó có gần 200 mô hình tiêu biểu trên tất cả các lĩnh vực, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng dân cư (Bảo Nguyên, 2025); từ năm 2020 - 2024, tỉnh Cao Bằng có 13.268 mô hình “Dân vận khéo” được đăng ký thực hiện trên các lĩnh vực, trong đó 10.295 mô hình được công nhận, gồm: 3.174 mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế, 3.887 mô hình lĩnh vực văn hóa - xã hội, 1.726 mô hình lĩnh vực quốc phòng - an ninh, 1.508 mô hình lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị (Minh Hòa, 2025).

2.2.2. Mô hình “Cụm an ninh tự quản”, “Tổ an ninh nhân dân”

Mô hình “Cụm an ninh tự quản” và “Tổ an ninh nhân dân” được xây dựng theo nguyên tắc cộng đồng dân cư tự quản dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của lực lượng công an cơ sở. Mô hình được xây dựng và triển khai nhằm mục tiêu phát huy vai trò chủ động của nhân dân trong giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở, xây dựng môi trường sống an toàn, đoàn kết và văn minh. Cả hai mô hình tập trung vào việc tổ chức các cụm, tổ dân cư liên kết chặt chẽ, thường xuyên trao đổi thông tin, kịp thời nắm bắt tình hình và phát hiện các dấu hiệu vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội hay những vụ việc bất thường trên địa bàn. Các mô hình đề cao phương châm “*tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải*”, góp phần huy động sức dân tham gia giám sát, tuần tra, lắp đặt hệ thống camera an ninh, thực hiện giữ gìn trật tự và an toàn tại cộng đồng.

Đội ngũ nòng cốt của các tổ, cụm được lựa chọn từ những người dân gương mẫu, có uy tín và trách nhiệm; phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an cơ sở trong tuần tra, kiểm soát, quản lý cư trú, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Đồng thời, các mô hình cũng đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, chủ động phòng ngừa, bảo vệ tài sản, nâng cao ý thức cảnh giác. Song song với đó, các tổ, cụm tích cực tham gia hòa giải mâu thuẫn trong cộng đồng, giải quyết từ sớm các tranh chấp nhỏ, qua đó giữ vững ổn định địa bàn và tăng cường khối đoàn kết tại khu dân cư.

Diễn hình cho việc triển khai hai mô hình nêu trên có thể kể đến các địa phương như: Tỉnh Phú Thọ, đã xây dựng và duy trì hiệu quả 11.835 mô hình và 118 diễn hình tiên tiến có nội dung liên quan. Các mô hình được triển khai đa dạng, phù hợp với đặc điểm từng địa

bàn và lĩnh vực, góp phần đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới. Nhiều mô hình được đánh giá cao và nhân rộng trên phạm vi cả nước như: “Camera an ninh phòng, chống tội phạm”, “Phòng, chống ma túy”, “Trật tự giao thông, trật tự công cộng”, “Dòng họ tự quản”, “Tự quản trong tôn giáo”, “Giáo dục, cảm hóa, giúp đỡ người vi phạm pháp luật”, “Nhà trọ tự quản”, “Cụm liên kết đảm bảo an ninh trật tự vùng giáp ranh”, mô hình “4 an toàn” trong cơ quan, doanh nghiệp, bệnh viện, trường học (Minh Ánh, 2025); tỉnh Sơn La có 80 mô hình phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được xây dựng, hoạt động với hơn 27.000 địa chỉ. Trong đó có 56 mô hình xây dựng ngoài địa bàn xã hội, 5 mô hình xây dựng trong cơ quan, 7 mô hình xây dựng trong doanh nghiệp và 17 mô hình xây dựng trong cơ sở giáo dục (Thiên Hiếu, Quốc Tuấn, 2025).

2.2.3. Mô hình “Già làng, trưởng bản, người có uy tín với Đảng”

Mô hình “Già làng, trưởng bản, người có uy tín với Đảng” được triển khai rộng rãi tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở Trung du và miền núi phía Bắc. Đây là mô hình dựa trên vai trò, ảnh hưởng xã hội và uy tín cộng đồng của các già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, chức sắc tôn giáo và những cá nhân tiêu biểu trong cộng đồng dân cư nhằm hỗ trợ cấp ủy, chính quyền trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng và giữ gìn ổn định ở cơ sở.

Với vị thế và ảnh hưởng sâu rộng, họ là cầu nối quan trọng giữa Đảng, chính quyền và nhân dân, góp phần tuyên truyền chủ trương, chính sách, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, bài trừ hủ tục lạc hậu. Đồng thời, họ tham gia hòa giải mâu thuẫn, giữ gìn an ninh trật tự,

phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật; hỗ trợ chính quyền triển khai phong trào xây dựng nông thôn mới, vận động nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa mới và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số. Đặc trưng của mô hình là khai thác hiệu quả yếu tố uy tín xã hội và tính cố kết cộng đồng trong đời sống dân cư vùng dân tộc thiểu số. Qua thực tiễn triển khai, mô hình đã trở thành một trong những kênh quan trọng hỗ trợ cấp ủy, chính quyền nắm bắt tình hình tư tưởng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và giữ vững ổn định chính trị - xã hội tại địa bàn cơ sở.

Tiêu biểu là tỉnh Điện Biên, với hơn 1.200 người có uy tín đang phát huy vai trò quan trọng trong cộng đồng dân cư. Trong số đó, gần 400 người là các già làng, hơn 100 người là trưởng dòng họ, còn lại là những cá nhân tiêu biểu, điển hình tiên tiến trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội (Vnanet, 2025). Đội ngũ này đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; dẫn dắt, đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước; tích cực vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đảm bảo an ninh trật tự tại cơ sở...

2.2.4. Mô hình “Báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở”

Mô hình “Báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở” được xây dựng nhằm tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng và nắm bắt dư luận xã hội tại địa bàn cơ sở. Đây là lực lượng trực tiếp truyền tải các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; đồng thời phản ánh những tâm tư, nguyện vọng, diễn biến tư tưởng trong quần chúng đến cấp ủy, chính quyền các cấp.

Lực lượng tham gia mô hình gồm báo cáo viên của Đảng các cấp, tuyên truyền viên cơ sở, cán bộ đoàn thể, giáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội và những cá nhân có khả năng tuyên truyền, thuyết phục trong cộng đồng dân cư. Đây là đội ngũ chiếm số lượng đông đảo trong hệ thống báo cáo viên, đồng thời cũng là lực lượng tiếp cận thường xuyên, gần nhất với nhân dân. Chẳng hạn như, tỉnh Tuyên Quang (trước khi sáp nhập) có 4.684 báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng, trong đó có 05 báo cáo viên cấp trung ương; 38 báo cáo viên cấp tỉnh, 205 báo cáo viên cấp huyện và 4.440 tuyên truyền viên cấp cơ sở (Báo Tuyên Quang, 2025).

Hoạt động của mô hình được triển khai thông qua nhiều hình thức như hội nghị tuyên truyền, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, tuyên truyền lưu động, hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng thông tin điện tử, mạng xã hội. Nội dung tuyên truyền tập trung vào phổ biến nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thông tin thời sự, định hướng dư luận và đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc trên không gian mạng. Đồng thời, mô hình cũng thực hiện chức năng nắm bắt tình hình tư tưởng xã hội, kịp thời phát hiện các vấn đề nhạy cảm, phức tạp liên quan đến dân tộc, tôn giáo, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Đặc điểm nổi bật của mô hình là khả năng tiếp cận trực tiếp, thường xuyên với nhân dân ở cơ sở và tính linh hoạt trong phương thức truyền tải thông tin. Qua quá trình triển khai, mô hình đã góp phần quan trọng trong nâng cao nhận thức chính trị, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đồng thời hỗ trợ hiệu quả công tác bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị trong tình hình mới.

2.3. Một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của các mô hình bảo vệ an ninh tư tưởng chính trị ở trung du miền núi phía Bắc trong thời gian tới

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc và triển khai hiệu quả các quan điểm, chủ trương, tư tưởng chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia, giải quyết vấn đề dân tộc, tôn giáo trong bảo đảm an ninh chính trị nói chung, an ninh tư tưởng chính trị nói riêng ở khu vực Trung du và miền núi Bắc Bộ. Công tác bảo đảm an ninh ở khu vực này cần được đặt trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; gắn chặt giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữa bảo đảm an ninh tư tưởng với giữ vững “thế trận lòng dân”, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Việc tổ chức thực hiện phải bám sát các nghị quyết, kết luận của Đảng như Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia; Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Kết luận số 15-KL/TW ngày 30/9/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới... Đồng thời, cần chú trọng cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo thành chương trình, kế hoạch, cơ chế phối hợp phù hợp với đặc điểm địa bàn vùng dân tộc thiểu số, biên giới, vùng sâu, vùng xa; nâng cao năng lực nhận diện, dự báo và xử lý sớm các nguy cơ tác động đến an ninh tư tưởng chính trị từ không gian mạng, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và các vấn đề xã hội nảy sinh trong quá trình phát triển.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Nội dung tuyên truyền cần bảo đảm thiết thực, phù hợp với đặc điểm văn hóa, trình độ dân trí, ngôn ngữ và phong tục tập quán của đồng bào các dân tộc; chú trọng phát huy vai trò của đội ngũ người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo, cán bộ cơ sở trong định hướng dư luận, giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở. Cùng với đó, cần đổi mới phương thức tuyên truyền theo hướng kết hợp giữa trực tiếp và ứng dụng nền tảng số, truyền thông đa phương tiện, nâng cao khả năng “miễn dịch thông tin” cho người dân trước các luận điệu sai trái, xuyên tạc trên không gian mạng. Trong bối cảnh tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cần đặc biệt quan tâm củng cố cơ chế phối hợp giữa các lực lượng ở cơ sở, bảo đảm không để khoảng trống trong công tác nắm tình hình, tuyên truyền, vận động quần chúng và xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Ba là, thường xuyên tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các mô hình, điển hình tiên tiến trong bảo vệ an ninh chính trị trong đó có an ninh tư tưởng chính trị. Trên cơ sở đó, tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả; kịp thời củng cố, nâng cấp các mô hình hoạt động trung bình, yếu; đồng thời mạnh dạn sàng lọc, chấm dứt những mô hình hình thức, thiếu tính thực tiễn hoặc không còn phù hợp. Việc xây dựng mô hình mới cần xuất phát từ yêu cầu thực tiễn từng địa bàn,

từng nhóm đối tượng, bảo đảm tính linh hoạt, thiết thực, gắn với nhu cầu và lợi ích của nhân dân. Cần ưu tiên xây dựng các mô hình tại những địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh tư tưởng chính trị; khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo; địa bàn biên giới, vùng sâu, vùng xa, nơi còn nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội và dễ bị các thế lực thù địch lợi dụng kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Đồng thời, chú trọng ứng dụng công nghệ số, cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ chế chia sẻ thông tin giữa các lực lượng để nâng cao hiệu quả quản lý, dự báo và xử lý tình huống ngay từ cơ sở.

Bốn là, phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhất là lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và chính quyền cơ sở trong công tác bảo vệ an ninh chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và giữ vững an ninh quốc gia trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nghị quyết, quy chế phối hợp, chương trình liên tịch, kế hoạch liên ngành về bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị; nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa các lực lượng trong nắm tình hình, trao đổi thông tin, xử lý vụ việc phức tạp liên quan đến dân tộc, tôn giáo, an ninh tư tưởng và an ninh xã hội. Đồng thời, cần lồng ghép việc xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các phong trào thi đua yêu nước, chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển văn hóa - xã hội, chuyển đổi số và phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Qua đó, tạo sự gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Năm là, tăng cường nghiên cứu, hoàn thiện cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và cơ chế tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong bảo vệ an ninh tư tưởng chính trị ở khu vực Trung du và miền núi phía Bắc. Cần tiếp tục rà soát, bổ sung các quy định, cơ chế phối hợp, cơ chế kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của các mô hình theo hướng đồng bộ, thống nhất, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và đặc thù vùng miền. Đồng thời, quan tâm tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương bố trí nguồn lực, kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của các mô hình; có chính sách động viên, khen thưởng, hỗ trợ phù hợp đối với lực lượng nòng cốt, người có uy tín, cá nhân tiêu biểu trực tiếp tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở. Bên cạnh đó, cần chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo và bảo vệ an ninh tư tưởng chính trị; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn để bổ sung luận cứ phục vụ hoạch định chính sách, góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo vệ an ninh tư tưởng chính trị trong bối cảnh mới.

3. Kết luận

Việc phát triển và nhân rộng các mô hình bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị ở Trung du và miền núi phía Bắc không chỉ đáp ứng yêu cầu giữ vững ổn định chính trị - xã hội, mà còn góp phần xây dựng “thể trận lòng dân” vững chắc trong tình hình mới. Các mô hình như “Dân vận khéo”, “Cụm an ninh tự quản”, “Tổ an ninh nhân dân”, đội ngũ già làng, trưởng bản, người có uy tín hay lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên đã chứng minh hiệu quả rõ rệt, tạo nền tảng để nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin, phòng ngừa và đấu tranh với mọi biểu hiện sai trái, thù địch từ cơ sở. Trong

thời gian tới, việc tiếp tục quán triệt quan điểm của Đảng, đẩy mạnh tuyên truyền và thường xuyên đánh giá, hoàn thiện mô hình sẽ là giải pháp quan trọng, bảo đảm an ninh tư tưởng chính trị vững mạnh, góp phần phát triển bền vững toàn vùng, qua đó góp phần vào thực hiện thành công những mục tiêu của đất nước trong kỷ nguyên mới của dân tộc □

Tài liệu tham khảo:

Bảo Nguyên (2025). *Lào Cai duy trì hoạt động 5.287 mô hình “Dân vận khéo” trên mọi lĩnh vực*. <https://laodong.vn/xa-hoi/lao-cai-duy-tri-hoat-dong-5287-mo-hinh-dan-van-kheo-tren-moi-linh-vuc-1277963.laodong.vn>, truy cập ngày 10/11/2025.

Báo Tuyên Quang (2025). *Phát huy vai trò báo cáo viên trong tình gọn bộ máy*. <https://baotuyenquang.com.vn/phan-huy-vai-tro-bao-cao-vien-trong-tinh-gon-bo-may-209350.html>.

Bộ Quốc phòng, Trung tâm Từ điển bách khoa Quân sự (2004). *Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

Bộ Công an, Viện Chiến lược và Khoa học Công an (2005). *Từ điển Bách Khoa Công an nhân dân Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

Huyền Thanh, Nguyễn Anh (2025). *Đảm bảo an ninh vùng chiến lược Tây Bắc trong tình hình mới*. <https://bocongan.gov.vn/bai-viet/dam-bao-an-ninh-vung-chien-luoc-tay-bac-trong-tinh-hinh-moi-d2-t44199>, truy cập ngày 12/11/2025.

Lê Hạnh (2025). *Gần 1.400 mô hình “dân vận khéo” góp phần làm đổi thay diện mạo miền núi Sơn La*. <https://vov.vn/xa-hoi/gan-1400-mo-hinh-dan-van-kheo-gop-phan-lam-doi-thay-dien-mao-mien-nui-son-la-post1146972.vov.vn>, truy cập ngày 9/11/2025.

Minh Hòa (2025). *Lan tỏa từ những mô hình “Dân vận khéo”*. 10/02/2025. <https://baocaobang.vn/lan-toa-tu-nhung-mo-hinh-dan-van-kheo-3175357.html>, truy cập ngày 28/10/2025.

Minh Ánh (2025). *Phát huy hiệu quả các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*. <https://congan.phutho.gov.vn/article/Phat-huy-hieu-qua-cac-mo-hinh-dien-hinh-tien-18279-4>, truy cập ngày 10/11/2025.

Nguyễn Nhung (2025). *Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong tình hình mới*. <https://tuyenquang.dcs.vn/DetailView/144867/6/Nang-cao-chat-luong-hieu-qua-hoat-dong-cua-doi-ngu-bao-cao-vien-tuyen-truyen-vien-trong-tinh-hinh-moi.html>, truy cập ngày 6/11/2025.

Thiên Hiếu, Quốc Tuấn (2025). *Sơn La có 80 mô hình phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*, ngày 27/5/2025. <https://nhandan.vn/son-la-co-80-mo-hinh-phong-trao-toan-dan-bao-ve-an-ninh-to-quo-post882704.html>, truy cập ngày 5/11/2025.

Vnanet (2025). *Phát huy vai trò già làng, trưởng bản, người có uy tín ở Điện Biên*. <https://chinhhsachcuocsong.vnanet.vn/phan-huy-vai-tro-gia-lang-truong-ban-nguoi-co-uy-tin-o-dien-bien/64546.html>, truy cập ngày 12/11/2025.